**CÔNG NGHỆ**

**Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh nổi tiếng (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được một số loại hoa phổ biến trong cuộc sống hằng ngày (hoa hồng) và hoa đăc trưng ngày Tết miền Bắc (hoa đào).

\* Năng lực chung: năng lực quan sát, mô tả, ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

\* Phẩm chất: Yêu hoa, yêu cây, thích thú với các loại hoa, cây cảnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi

- HS: sgk, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Mở đầu:** |  |
| + Gia đình em có trồng hoặc hay cắm hoa nào không? | - HS nêu. |
| + Hãy kể tên loài hoa mà em biết? | - HS nêu. |
| - GV giới thiệu - ghi bài. |  |
| **2. Khám phá** |  |
| ***2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về hoa hồng.*** |  |
| *a. Mục tiêu:* |  |
| - Giúp HS nhận biết được cây hoa hồng thông qua một số đặc điểm cơ bản của hoa và lá cây. |  |
| *b. Cách tiến hành:* |  |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 1, SGK/12 và thảo luận nhóm đôi mô tả đặc điểm lá, hoa của các loại cây hoa hồng theo các thẻ gợi ý. | - HS quan sát, thảo luận. |
| - GV chiếu hình ảnh. | - Đại diện các nhóm lên bảng trình bày hình a, b và hình c, d.  |
| + Ngoài các thẻ gợi ý, nhóm nào có bổ sung gì thêm về cây hoa hồng? *(màu sắc, mùi hương, thân, nụ...)* | - HS trình bày. |
| - GV yêu cầu HS giới thiệu về một loại hoa hồng mà em thích trong nhóm đôi. | - HS thực hiện. |
|  | - Đại diện nhóm lên giới thiệu trước lớp. |
| + Cây hoa hồng có nguồn gốc, ý nghĩa như thế nào? | - HS nêu. |
| + Cây hoa hồng có công dụng gì trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta? | - HS nêu. |
| *c. Kết luận:* |  |
| - GV yêu cầu HS đọc kết luận SGK/12 | - Nhiều HS đọc. |
| ***2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu về hoa đào.*** |  |
| *a. Mục tiêu:* |  |
| - Giúp HS nhận biết được cây hoa đào thông qua một số đặc điểm cơ bản của hoa và lá cây. |  |
| *b. Cách tiến hành:* |  |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 2, SGK/13 và thảo luận nhóm đôi mô tả chính xác đặc điểm của cây hoa đào *(màu sắc cánh hoa, màu sắc nhị, cách mọc hoa, màu lá, hình dáng lá.)* | - HS quan sát, thảo luận. |
| - GV chiếu hình ảnh. | - Đại diện các nhóm lên bảng trình bày hình từng hình. |
| + Ngoài các gợi ý trong SGK, nhóm nào có bổ sung gì thêm về cây hoa đào? *(màu sắc, mùi hương, thân, nụ...)* | - HS trình bày. |
| - GV yêu cầu HS giới thiệu về cây hoặc cành hoa đào trưng bày trong dịp tết của gia đình em trong nhóm đôi. | - HS thực hiện. |
|  | - Đại diện nhóm lên giới thiệu trước lớp. |
| + Cây hoa đào có ý nghĩa như thế nào trong dịp tết ở miền Bắc? | - HS nêu. |
| + Cây hoa đào có công dụng gì trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta? | - HS nêu. |
| *c. Kết luận:* |  |
| - GV yêu cầu HS đọc kết luận SGK/13 | - Nhiều HS đọc. |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm** |  |
| + Hãy mô tả một loại hoa mà em thích? | - HS chia sẻ trước lớp. |
| + Ở thành phố (địa phương) em sống có cây hoa đặc trưng nào? Hãy mô tả về cây hoa đó | - HS chia sẻ trước lớp. |
| - GV nhận xét chung. |  |
| + Nêu cảm nhận của em sau tiết học? | - HS nêu cảm nhận sau tiết học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh nổi tiếng (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được loại hoa đăc trưng ngày Tết miền Nam (hoa mai) và Quốc hoa của Việt Nam (hoa sen).

\* Năng lực chung: năng lực quan sát, mô tả, ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

\* Phẩm chất: Yêu hoa, yêu cây, thích thú với các loại hoa, cây cảnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi

- HS: sgk, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Mở đầu:** |  |
| + Hãy mô tả lại loài hoa đặc trưng ngày Tết của miền Bắc? | - HS nêu. |
| - GV giới thiệu - ghi bài. |  |
| **2. Khám phá** |  |
| ***2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về hoa mai.*** |  |
| *a. Mục tiêu:* |  |
| - Giúp HS nhận biết được cây hoa mai thông qua một số đặc điểm cơ bản  |  |
| *b. Cách tiến hành:* |  |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 3, SGK/13 và thảo luận nhóm đôi mô tả đặc điểm lá, hoa của cây hoa mai theo gợi ý. | - HS quan sát, thảo luận. |
| - GV chiếu hình ảnh. | - Đại diện các nhóm lên bảng trình bày.  |
| + Ngoài các gợi ý, nhóm nào có bổ sung gì thêm về cây hoa mai? *(màu sắc, mùi hương, thân, nụ...)* | - HS trình bày. |
| - GV yêu cầu HS giới thiệu về cây hoặc cành hoa mai trưng bày trong dịp tết của gia đình em hoặc em biết trong nhóm đôi. | - HS thực hiện. |
|  | - Đại diện nhóm lên giới thiệu trước lớp. |
| + Cây hoa mai có ý nghĩa như thế nào trong dịp tết ở miền Nam? | - HS nêu. |
| + Cây hoa mai có công dụng gì trong cuộc sống của chúng ta? | - HS nêu. |
| *c. Kết luận:* |  |
| - GV yêu cầu HS đọc kết luận SGK/14 | - Nhiều HS đọc. |
| ***2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu về hoa sen.*** |  |
| *a. Mục tiêu:* |  |
| - Giúp HS nhận biết được cây hoa sen thông qua một số đặc điểm cơ bản của. |  |
| *b. Cách tiến hành:* |  |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 4, SGK/14 và thảo luận nhóm đôi mô tả chính xác đặc điểm của cây hoa sen *(màu sắc cánh hoa, màu sắc nhị, hình dáng lá.)* | - HS quan sát, thảo luận. |
| - GV chiếu hình ảnh. | - Đại diện các nhóm lên bảng trình bày. |
| + Em có biết câu ca dao nào nói về hoa sen không? | - HS nêu. |
| - GV đọc câu ca dao *“Trong đầm gì đẹp bằng sen**Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng...”*+ Câu ca dao nói đến bộ phận nào của cây hoa sen? | - HS nêu. |
| *-> Hoa sen gắn liền với đời sống người dân Việt Nam, đã đi vào trong câu ca dao tục ngữ.* *Hoa sen được coi là “Quốc hoa” của Việt Nam* | - HS lắng nghe |
| + Cây hoa sen thường được trồng ở đâu? Hoa nở vào mùa nào? | - HS trình bày. |
| + Các bộ phận trên cây hoa sen có công dụng gì trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta? | - HS nêu. |
| *c. Kết luận:* |  |
| - GV yêu cầu HS đọc kết luận SGK/15 | - Nhiều HS đọc. |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm** |  |
| + Vì sao hoa sen được coi là “Quốc hoa” của Việt Nam? | - HS chia sẻ trước lớp. |
| - GV nhận xét chung. |  |
| + Nêu cảm nhận của em sau tiết học? | - HS nêu cảm nhận sau tiết học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh nổi tiếng (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được một số cây cảnh phổ biến thường gặp.

\* Năng lực chung: năng lực quan sát, mô tả, ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

\* Phẩm chất: Yêu hoa, yêu cây, thích thú với các loại hoa, cây cảnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, ti vi

- HS: sgk, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Mở đầu:** |  |
| + Kể tên một số loài hoa nở vào mùa xuân, mùa hạ, mùa thu hoặc mùa đông mà em biết? | - HS kể. |
| - GV giới thiệu - ghi bài. |  |
| **2. Khám phá** |  |
| ***2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về một số loại cây cảnh phổ biến.*** |  |
| *a. Mục tiêu:* |  |
| - Giúp HS nhận biết được một số loại cây cảnh phổ biến thông qua một số đặc điểm cơ bản  |  |
| *b. Cách tiến hành:* |  |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 5, SGK/15,16 và thảo luận nhóm đôi kể tên các loại cây cảnh có trong hình đồng thời mô tả một số đặc điểm cơ bản để nhận biết các cây cảnh đó. | - HS quan sát, thảo luận. |
| - GV chiếu hình ảnh. | - Đại diện các nhóm lên bảng trình bày.  |
| + Khuôn viên trường em có những cây cảnh nào? Hãy mô tả một cây cảnh trong vườn trường em? | - HS trình bày. |
| - Ngoài những cây cảnh này gia đình em hoặc em biết có loại cây cảnh nào khác? Hãy mô tả lại cây cảnh đó trong nhóm 4? | - HS thực hiện. |
|  | - Đại diện nhóm lên giới thiệu trước lớp. |
| GV chiếu một số hình ảnh giới thiệu thêm cho HS biết một số loại cây cảnh khác. | - HS quan sát. |
| *c. Kết luận:* |  |
| - GV yêu cầu HS đọc kết luận SGK/16 | - Nhiều HS đọc. |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm** |  |
| + Em thích cây cảnh nào nhất? Hãy giới thiệu về cây cảnh đó?  | - HS chia sẻ trước lớp. |
| - GV nhận xét chung. |  |
| + Nêu cảm nhận của em sau tiết học? | - HS nêu cảm nhận sau tiết học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................